

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NAM TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **35 /2020/KDTM-ST**

Ngày: 31/8/2020

V/v: “*Tranh chấp phát sinh từ  
hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lập;***

***Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương;***

***2. Ông Trần Quốc Sơn.***

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Tâm - Thư  
ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.***

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên  
tòa: Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.***

Ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm,  
xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 47/2019/TLST-  
KDTM ngày 13/7/2019 về việc: “*Tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng tín  
dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2020/QĐXXST-KDTM ngày  
23/7/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 90/2020/QĐST-KDTM ngày 14/8/2020  
giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP T (T Bank)**

Trụ sở: Tòa nhà T Bank, số 57 L. T. K, quận H, thành phố Hà Nội. Đại  
diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P, chức vụ: Chủ tịch HĐQT. Đại diện theo ủy  
quyền: Ông Nguyễn Hữu T, chức vụ: Giám đốc Khối pháp chế và xử lý nợ của  
Ngân hàng TMCP T. Người được ủy quyền lại: **Ông Trần Hải N**, chức vụ:  
Chuyên viên Phòng xử lý nợ Miền Bắc của Ngân hàng TMCP T; **ông Nguyễn  
Xuân T**, chức vụ: Chuyên viên Phòng xử lý nợ Miền Bắc của Ngân hàng TMCP  
T; **ông Hoàng Ngọc C**, chức vụ: Chuyên viên Phòng xử lý nợ Miền Bắc của  
Ngân hàng TMCP T; **ông Nguyễn Kiên T**, chức vụ: Chuyên viên Phòng xử lý  
nợ Miền Bắc của Ngân hàng TMCP T (Theo Giấy ủy quyền số 254 ngày  
11/6/2019)

(*Ông T có mặt, ông C, ông T, ông N đều vắng mặt*)

**Bị đơn: Công ty Cổ phần Thương mại H**

Địa chỉ: Số 7B, nhà C2, Liên đoàn Đ, phường X, quận N, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: **Ông Vũ Văn V**, chức vụ: Giám đốc (*Ông V vắng mặt*)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Tại đơn khởi kiện đề ngày 18/4/2019 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:***

Ngày 27/10/2017 Công ty Cổ phần Thương mại H (T Bank) ký hợp đồng vay số: 877/2017/HĐTD/MDH/01 ngày 27/10/2017 và Thỏa thuận chung về cung cấp và sử dụng tín dụng tại TBank mã số 001 ngày 25/09/2017. Nội dung cụ thể như sau: Số tiền giải ngân: 630.000.000 đồng, Thời hạn vay: 60 tháng, Lãi suất linh hoạt, Mục đích: Thanh toán tiền mua xe ô tô; Lãi suất áp dụng kể từ ngày 27/10/2017 đến ngày 27/10/2018 là 7,9%/năm; Lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày 27/10/2022 được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng lãi suất cơ sở VNĐ 03 tháng dành cho khách hàng doanh nghiệp của TBank tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 3,9%/năm.

Thực hiện hợp đồng trên, TBank đã giải ngân cho Công ty CP Thương Mại H tổng số tiền 630.000.000 đồng, chi tiết tại Đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 877/2017/GNN/MDH/01 ngày 27/10/2017.

Quá trình giải quyết vụ án, bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Tạm tính đến ngày 06/12/2018 Công ty Cổ phần Thương mại H còn nợ TBank tổng số tiền là: **557.215.187 đồng**, trong đó bao gồm:

+ Nợ gốc	: 535.500.000 đồng;
+ Nợ lãi	: 21.715.187 đồng;

Để đảm bảo cho khoản vay trên, Công ty CP Thương Mại H đã dùng tài sản thế chấp tại TBank. Tài sản đảm bảo là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Misubishi; màu sơn: Nâu; số máy: 6B31BJ1133; Số khung: RLA1YKG6WG1000238; Biển kiểm soát: 30E-531.44 theo giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 346049 do Phòng CSGT-CATP.Hà Nội cấp cho công ty H ngày 27/10/2017, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 877/2017/HDBD/MDH/01 ngày 27/10/2017.

Sau khi được TBank giải ngân Công ty CP Thương Mại H đã trả nợ TBank tổng số tiền đã trả là: 130.428.932 đồng trong đó bao gồm: nợ gốc đã trả: 94.500.000 đồng, nợ lãi đã trả: 35.928.932 đồng. Mặc dù đã được TBank tạo điều kiện cho thanh toán nợ và yêu cầu nhiều lần nhưng Công ty CP Thương Mại H không hợp tác trả nợ, không tiếp tục thực hiện đúng cam kết đã ký, vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Vì vậy, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn là Công ty CP Thương Mại H phải thanh toán cho nguyên đơn tạm tính đến ngày 06/12/2018 với tổng số tiền là: **557.215.187 đồng**, bao gồm: Nợ gốc: 535.500.000 đồng; Nợ lãi (bao gồm lãi trong hạn và quá hạn): 21.715.187 đồng; Ngoài ra còn phải thanh toán các khoản tiền lãi tính trên tổng số tiền chưa thanh toán kể từ ngày 06/12/2018 đến ngày bị đơn thanh toán hết các khoản vay cho nguyên đơn.

Trong trường hợp Công ty CP Thương Mại H không thanh toán, thanh toán không đầy đủ toàn bộ khoản nợ cho TBank thì TBank có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên và phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho TBank theo Hợp đồng thế chấp số 877/2017/HDBD/MDH/01 ngày 27/10/2017 và Bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số 877/2017/HDBD/MDH/01 ngày 29/10/2017.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty CP Thương Mại H đối với TBank. Nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty CP Thương Mại H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho TBank.

***Tại bản tự khai đề ngày 30/7/2019 và quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo pháp luật của bị đơn là Ông Vũ Văn V trình bày:***

Bị đơn xác nhận ngày 27/10/2017 Công ty Cổ phần Thương mại H và ngân hàng đã thỏa thuận ký hợp đồng cho vay số: 877/2017/HĐTD/MDH/01 ngày 27/10/2017 và Thỏa thuận chung về cung cấp và sử dụng tín dụng tại TBank mã số 001 ngày 25/09/2017. Bị đơn công nhận nội dung Hợp đồng như phía nguyên đơn trình bày.

Thực hiện hợp đồng, TBank đã giải ngân cho Công ty CP Thương Mại H tổng số tiền 630.000.000 đồng, chi tiết tại Đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 877/2017/GNN/MDH/01 ngày 27/10/2017.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay như nguyên đơn đã trình bày và được thể hiện tại Hợp đồng thế chấp số 877/2017/HDBD/MDH/01 ngày 27/10/2017 và Bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số 877/2017/HDBD/MDH/01 ngày 29/10/2017.

Sau khi được TBank giải ngân, Công ty CP Thương Mại H đã trả nợ TBank tổng số tiền đã trả là: 130.428.932 đồng trong đó bao gồm: nợ gốc đã trả: 94.500.000 đồng, nợ lãi đã trả: 35.928.932 đồng

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty H phải thanh toán số tiền còn nợ với tổng số là: **557.215.187 đồng**, bao gồm: Nợ gốc: 535.500.000 đồng; Nợ lãi: 21.715.187, phía Công ty không có ý kiến gì.

**Tại phiên tòa:**

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Công ty Cổ phần Thương mại H phải trả nợ cho T Bank số tiền còn nợ tính đến ngày 31/8/2020 gồm: nợ gốc: 446.387.231 đồng; Nợ lãi: 80.794.142 đồng (Lãi trong hạn: 52.371.200 đồng, lãi quá hạn: 28.422.942 đồng) tính đến ngày 31/8/2020.

Tổng cộng số tiền phải thanh toán: 527.181.373 đồng.

Ngoài ra, Công ty Cổ phần Thương mại H còn phải tiếp tục chịu lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng hạn mức và các khế ước nhận nợ kèm theo cho đến ngày Công ty Cổ phần Thương mại H thực tế thanh toán hết nợ cho T Bank.

Yêu cầu Tòa án tuyên trong trường hợp bị đơn không thanh toán được nợ thì T Bank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi nợ cho T Bank.

Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Việc thụ lý, giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX tại phiên tòa sơ thẩm cũng như việc chấp hành pháp luật của các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong đối với Công ty cổ phần Thương mại Huy Anh. Buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền gốc và lãi còn nợ. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ nếu bị đơn không trả được nợ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**1. Về thẩm quyền giải quyết vụ án:**

Ngày 18/4/2019, T Bank khởi kiện đối với Công ty Cổ phần Thương mại H. Địa chỉ trụ sở: Số 7B, nhà C2, Liên đoàn Đ, phường X, quận N, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

2. Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP T khởi kiện yêu cầu bị đơn là Công ty Cổ phần Thương mại H phải thanh toán tiền vay phát sinh từ các Hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết. Đây là tranh chấp phát sinh từ

Hợp đồng tín dụng giữa 2 pháp nhân có đăng ký kinh doanh, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên hòa giải nhưng vắng mặt. Theo quy định tại Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được, vì vậy, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, bị đơn là Công ty Cổ phần Thương mại H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

#### 4. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

4.1. Xét yêu cầu khởi kiện đòi nợ gốc, nợ lãi (trong hạn, quá hạn) của nguyên đơn: Theo tài liệu do các đương sự cung cấp thì giữa Ngân hàng TMCP T và Công ty Cổ phần Thương mại H đã ký kết với nhau Hợp đồng cho vay số: 877/2017/HĐTD/MDH/01 ngày 27/10/2017 và Thỏa thuận chung về cung cấp và sử dụng tín dụng tại TBank mã số 001 ngày 25/09/2017. Nội dung cụ thể như sau: Số tiền giải ngân: 630.000.000 đồng; Thời hạn vay: 60 tháng; Lãi suất linh hoạt; Mục đích vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô; Lãi suất áp dụng kể từ ngày 27/10/2017 đến ngày 27/10/2018 là 7,9%/năm; Lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày 27/10/2022 được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng lãi suất cơ sở VNĐ 03 tháng dành cho khách hàng doanh nghiệp của TBank tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 3,9%/năm.

Thực hiện Hợp đồng, TBank đã giải ngân cho Công ty CP Thương Mại H đủ số tiền cho vay và đúng thời gian như đã thỏa thuận. Tổng số tiền bên vay nhận nợ là 630.000.000 đồng. Chi tiết tại Đề nghị giải ngân kèm Khế ước nhận nợ số 877/2017/GNN/MDH/01 ngày 27/10/2017.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty CP Thương Mại H đã trả nợ TBank với tổng số tiền là: 277.114.068 đồng, trong đó bao gồm: nợ gốc đã trả: 183.612.769, nợ lãi đã trả: 93.501.299 đồng. Sau đó, bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong Hợp đồng mà các bên đã ký kết.

Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên căn cứ vào thỏa thuận của hai bên tại Hợp đồng tín dụng thì phía nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán khoản tiền còn nợ là có căn cứ được chấp nhận. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn xuất trình thì tính ngày 31/8/2020, Công ty Cổ phần Thương mại H còn nợ T Bank số tiền nợ gốc là: 446.387.232 đồng. Vì vậy, Hội

đồng xét xử thấy cần buộc Công ty Cổ phần Thương mại H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP T số tiền nợ gốc trên.

Về lãi suất: Việc thỏa thuận về lãi suất trong hạn và quá hạn giữa Ngân hàng và bên vay là phù hợp quy định của pháp luật và được bên vay chấp nhận, các bên không tranh chấp về cách tính lãi. Vì vậy, buộc bị đơn phải thanh toán tổng số tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn tính đến ngày 31.8.2020 (ngày xét xử) là: 80.794.142 đồng (Lãi trong hạn: 52.371.200 đồng, lãi quá hạn: 28.422.942 đồng )

Như vậy, tổng số tiền nợ gốc và lãi bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn là: **527.181.373 đồng.**

4.2. Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo khoản vay là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Misubishi; màu sơn: Nâu; số máy: 6B31BJ1133; Số khung: RLA1YKG6WG1000238; Biển kiểm soát: 30E-531.44 theo giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 346049 do Phòng CSGT-CATP.Hà Nội cấp cho Công ty Cổ phần Thương mại H ngày 27/10/2017, theo Hợp đồng thế chấp số 877/2017/HDBD/MDH/01 ngày 27/10/2017 và Bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số 877/2017/HDBD/MDH/01 ngày 29/10/2017, Hội đồng xét xử thấy: Hợp đồng thế chấp giữa các bên đã ký kết trên đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật về hình thức và nội dung. Vì vậy, việc T Bank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản để thu hồi nợ cho T Bank nếu Công ty Cổ phần Thương mại H không thanh toán khoản nợ trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

Bị đơn phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng:** - Điều 342; Điều 343; khoản 7 Điều 351; Điều 355; Điều 721 Bộ luật dân sự 2005;

- Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

- Khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP T đối với Công ty Cổ phần Thương mại H về “*Tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng tín dụng*”.

2/ Xác nhận tính đến ngày 31/8/2020, Công ty Cổ phần Thương mại H còn nợ Ngân hàng TMCP T số tiền nợ phát sinh từ Hợp đồng cho vay số 877/2017/HDTD/MDH/01 ngày 27/10/2017 và Thỏa thuận chung về cung cấp và sử dụng tín dụng tại T Bank, mã số 001 ngày 25/9/2017 giữa Ngân hàng TMCP T và Công ty Cổ phần Thương mại H, cụ thể: Nợ gốc: 446.387.231 đồng; Nợ lãi: 80.794.142 đồng.

Tổng cộng: **527.181.373 đồng**

3/ Buộc Công ty Cổ phần Thương mại H phải trả Ngân hàng TMCP T số tiền nợ gồm các khoản nợ gốc và lãi, tổng cộng là: **527.181.373 đồng** (năm trăm hai bảy triệu một trăm tám một nghìn ba trăm bảy ba đồng).

4/ Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, Công ty Cổ phần Thương mại H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc chưa trả cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi xuất mà hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay và đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ.

Trường hợp Công ty Cổ phần Thương mại H không thanh toán, hoặc không thanh toán đầy đủ khoản nợ trên thì T Bank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản để thu hồi nợ cho T Bank là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Misubishi; màu sơn: Nâu; số máy: 6B31BJ1133; Số khung: RLA1YKG6WG1000238; Biển kiểm soát: 30E-531.44. Theo giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô số 346049, do Phòng CSGT-CATP Hà Nội cấp cho Công ty Cổ phần Thương mại H ngày 27/10/2017, theo Hợp đồng thế chấp số 877/2017/HDBD/MDH/01 ngày 27/10/2017 và Bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số 877/2017/HDBD/MDH/01 ngày 29/10/2017 (Theo Thỏa thuận tại Hợp đồng thế chấp thì chiếc xe do Công ty Cổ phần Thương mại H quản lý, sử dụng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5/ Về án phí: Công ty Cổ phần Thương mại H phải chịu 25.087.255đ (Hai mươi lăm triệu không trăm tám bảy nghìn hai trăm năm mươi lăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP T số tiền tạm ứng án phí 13.100.000đ (Mười ba triệu một trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0008609 ngày 26/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N.

Án xử công khai sơ thẩm. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

**Nơi nhận :**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKS Q. Nam Từ Liêm, VKS Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án quận N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

***Nguyễn Trung Lập***



